

BẢNG KÊ

**Chủ sở hữu pháp lý, chủ sở hữu hưởng lợi của công ty nước ngoài có chi nhánh,
văn phòng đại diện tại Việt Nam¹**

(Kèm theo tờ khai mẫu số <01-ĐKT> hoặc <08-MST>)

Tên người nộp thuế:.....

Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

1. Thông tin về Chủ sở hữu pháp lý

STT	Loại chủ thể (Cá nhân/Tổ chức)	Họ và tên/ Tên pháp lý đầy đủ	Giấy tờ pháp lý / Mã số đăng ký	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Quyền biểu quyết (%)	Mô tả phương thức kiểm soát khác (nếu có)
1							
2							
...							

2. Thông tin về Chủ sở hữu hưởng lợi

STT	Họ và tên	Giấy tờ pháp lý	Quốc tịch	Địa chỉ cư trú	Tỷ lệ sở hữu (%) (nếu có)	Mô tả phương thức kiểm soát	Căn cứ xác định chủ sở hữu hưởng lợi
1							
2							
...							

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn

về thuế số:.....

..., ngày... /... /.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

¹ Người nộp thuế là chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của công ty nước ngoài có nghĩa vụ kê khai, cập nhật cho cơ quan thuế thông tin về chủ sở hữu pháp lý, chủ sở hữu hưởng lợi của công ty nước ngoài đó.